

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2020

Số 244 - QĐ/ĐUK

**QUYẾT ĐỊNH**

**v/v ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra  
Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội  
nhiệm kỳ 2020-2025**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương “*thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng*”;
- Căn cứ Quyết định số 9236-QĐ/TU ngày 28/8/2020 của Thành ủy Hà Nội về chuẩn y Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội (nhiệm kỳ 2020-2025);
- Căn cứ Quyết định số 242 - QĐ/ĐUK ngày 29/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội khóa III (nhiệm kỳ 2020-2025);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội (nhiệm kỳ 2020-2025),

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI  
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI**

**QUYẾT ĐỊNH**

- Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội (nhiệm kỳ 2020-2025)
- Điều 2:** Các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thi hành quyết định. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- BTV TUHN; | (để báo cáo)
- UBKT TUHN;
- Các đ/c UVBCH ĐBK;
- Các đ/c UV UBKT ĐUK;
- Như Điều 2;
- Lưu.

**T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Thanh Sơn**



**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 244 - QĐ/ĐUK ngày 02 tháng 11 năm 2020)

**CHƯƠNG I**  
**CHỨC NĂNG, TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**  
**CỦA UBKT ĐẢNG ỦY KHỐI**

**Điều 1. Chức năng và tổ chức của UBKT Đảng ủy Khối.**

1. Tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ Khối; tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 30, Điều 32 - Điều lệ Đảng khóa XII.

2. Đề xuất những giải pháp nhằm thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất, ngăn ngừa vi phạm kỷ luật Đảng.

3. UBKT Đảng ủy Khối gồm 7 đồng chí, trong đó: 01 Chủ nhiệm UBKT, 01 Phó Chủ nhiệm UBKT và 05 ủy viên UBKT (01 ủy viên chuyên trách và 04 ủy viên kiêm nhiệm)

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT Đảng ủy Khối.**

1. Tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng chương trình, kế hoạch, sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát cả nhiệm kỳ, hàng năm của Đảng bộ Khối.

2. Báo cáo, thẩm tra xác minh, chuẩn bị hồ sơ, trình Ban Chấp hành Đảng bộ Khối hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giải quyết các vụ kỷ luật, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

3. Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát của cả nhiệm kỳ, hàng năm, sáu tháng, từng quý của UBKT; tổ chức hội nghị cán bộ kiểm tra Đảng bộ Khối để sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát.

4. Xem xét, kết luận, giải quyết tố cáo; quyết định thi hành kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

5. Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.



6. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và các nguyên tắc tổ chức của Đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

7. Giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện Đảng ủy Khối quản lý và tổ chức đảng cấp dưới về thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết cấp ủy và đạo đức, lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

8. Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp ủy thi hành kỷ luật.

9. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật Đảng.

10. Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và cơ quan tài chính của Đảng ủy Khối.

11. Triển khai các quyết định, kết luận, thông báo về thi hành kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật, giải quyết tố cáo được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phân công; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định, kết luận, thông báo đó.

12. Yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.

13. Yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu vi phạm, trái với Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, vi phạm đạo đức, phẩm chất đảng viên, đồng thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

14. Tham gia ý kiến và kiến nghị, đề xuất những vấn đề liên quan đến công tác cán bộ theo yêu cầu của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

15. Theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối và Quy chế làm việc của UBKT Đảng ủy Khối.

16. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên thực hiện nghiệp vụ công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng theo định kỳ 6 tháng, 1 năm.

### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên UBKT Đảng ủy Khối.**

1. Được UBKT Đảng ủy Khối phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực, địa bàn; chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, của Quy chế này.

2. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; tham gia các tổ, đoàn kiểm tra, giám sát

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi mình phụ trách.

4. Tham gia đầy đủ các kỳ họp của UBKT Đảng ủy Khối; thảo luận, biểu quyết và cùng với UBKT chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về các quyết định.

Các đồng chí ủy viên UBKT được dự các hội nghị cấp ủy cơ sở bàn về công tác kiểm tra, giám sát và công tác khác có liên quan.

Các Ủy viên UBKT Đảng ủy Khối không phải là ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối được dự các Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, trừ những hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối cần họp riêng.

5. Giữ mối quan hệ với cấp ủy, UBKT, các tổ chức cơ sở thuộc phạm vi được phân công phụ trách.

### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Khối.**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và UBKT Thành ủy về mọi hoạt động của UBKT.

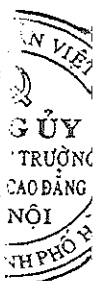
2. Chủ trì các công việc, đề xuất chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của UBKT Đảng ủy Khối.

3. Trực tiếp thực hiện một số cuộc kiểm tra hoặc thẩm tra, xác minh do Đảng ủy Khối giao và báo cáo đầy đủ để Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

4. Tham mưu giúp chuẩn bị nhân sự UBKT để Đảng ủy Khối bầu bổ sung khi cần và cho nhiệm kỳ tiếp theo; tham gia với cấp ủy trực thuộc chuẩn bị nhân sự UBKT và Chủ nhiệm UBKT.

5. Kiểm tra, đôn đốc các ủy viên UBKT thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công.

6. Thay mặt UBKT ký các văn bản trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các quyết định, kết luận thuộc thẩm quyền.



### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Khối.**

1. Giúp Chủ nhiệm điều hành cơ quan, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và các quyết định, kết luận của UBKT.

Trực tiếp chỉ đạo việc chuẩn bị các nội dung, chương trình hàng năm, sáu tháng, hàng tháng và các kỳ họp của UBKT. Hoàn chỉnh các văn bản theo các quyết định, kết luận của Ủy ban Kiểm tra. Ký các văn bản theo sự phân công của UBKT và Chủ nhiệm UBKT.

2. Cùng tập thể Ủy ban Kiểm tra nghiên cứu đề xuất các nội dung, vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để UBKT thảo luận, quyết định.

## **CHƯƠNG II NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY KHỐI**

### **Điều 6. Nguyên tắc làm việc của UBKT Đảng ủy Khối.**

1. UBKT Đảng ủy Khối thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát của UBKT Thành ủy Hà Nội.

2. Chấp hành nghiêm túc các kết luận, quyết định, thông báo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên về vấn đề liên quan, kể cả những ý kiến khác nhau để Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

3. Các ủy viên UBKT phải chịu trách nhiệm về những công việc được phân công.

### **Điều 7. Chế độ làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối**

1. UBKT Đảng ủy Khối 2 tháng họp 1 lần; họp bất thường khi cần thiết. Các ủy viên UBKT được thông báo nội dung và gửi tài liệu trước khi họp một ngày.

2. Có chương trình công tác nhiệm kỳ, hàng năm, 6 tháng, thực hiện chế độ sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra và định kỳ báo cáo công việc với cấp ủy, UBKT Thành ủy.

3. Hàng năm và theo yêu cầu, UBKT và ủy viên UBKT thực hiện tự phê bình và phê bình về trách nhiệm, nhiệm vụ được phân công.

### CHƯƠNG III

## MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA UBKT ĐẢNG ỦY KHỐI

#### **Điều 8. Quan hệ công tác với Đảng ủy Khối.**

1. UBKT Đảng ủy Khối chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.
2. UBKT Đảng ủy Khối tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chuẩn bị và chuẩn y nhân sự UBKT Đảng ủy cơ sở trực thuộc.
3. Định kỳ 3 tháng, UBKT Đảng ủy Khối báo cáo kết quả công tác, những vấn đề cần giải quyết và trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét các vụ kỷ luật thuộc thẩm quyền.

#### **Điều 9. Quan hệ với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội**

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT Thành ủy Hà Nội về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật. Phát hiện, đề xuất những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật không thuộc thẩm quyền để báo cáo UBKT Thành ủy xem xét, giải quyết.
2. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

#### **Điều 10. Quan hệ công tác với các Ban và Văn phòng của Đảng ủy Khối.**

1. UBKT Đảng ủy Khối phối hợp chặt chẽ với các Ban đảng và Văn phòng Đảng ủy Khối để thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền.
2. UBKT Đảng ủy Khối cùng với Văn phòng Đảng ủy Khối có trách nhiệm cung cấp tình hình, thông tin cần thiết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn hoặc liên quan để phục vụ cho cấp ủy.
3. UBKT Đảng ủy Khối có kế hoạch phối hợp công tác, trao đổi tình hình với các Ban trong việc nắm thông tin, phát hiện những dấu hiệu vi phạm để xem xét, xử lý kỷ luật kịp thời.

#### **Điều 11. Quan hệ công tác đối với cấp ủy trực thuộc.**

1. UBKT Đảng ủy Khối hướng dẫn, kiểm tra các cấp ủy trực thuộc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.
2. UBKT Đảng ủy Khối có kế hoạch phối hợp với cấp ủy trực thuộc trong việc giải quyết tố cáo, dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng, trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

3. Cấp ủy trực thuộc khi chuẩn bị nhân sự đề bầu Ủy ban Kiểm tra hoặc thay đổi ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT cấp mình phải trao đổi, thống nhất với UBKT Đảng ủy Khối.

4. Các báo cáo thường kỳ, đột xuất của các cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, công tác tài chính của Đảng gửi Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

### **Điều 12. Quan hệ công tác với UBKT Đảng ủy cơ sở.**

1. UBKT Đảng ủy Khối chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của UBKT Đảng ủy cơ sở.

2. UBKT Đảng ủy cơ sở có trách nhiệm báo cáo với UBKT Đảng ủy Khối các nội dung được kiểm tra, giám sát và các vấn đề có liên quan theo yêu cầu. Báo cáo, đề xuất những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng ở đơn vị mình để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

## **CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 13.** Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối và đảng viên trong Đảng bộ Khối chấp hành quy chế này

**Điều 14.** UBKT Đảng ủy Khối căn cứ vào nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định; căn cứ vào Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội và Quy chế này để xây dựng các kế hoạch, quy định cụ thể cho cơ quan UBKT Đảng ủy Khối nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**Điều 15.** Quy chế này được phổ biến đến tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc căn cứ vào Quy chế này để xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc UBKT cấp mình.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có gì vướng mắc, cần điều chỉnh bổ sung thì báo cáo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tổng hợp trình Ban Chấp hành Đảng bộ Khối xem xét, quyết định./.